

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Qua đó, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính; gắn trách nhiệm của đồng chí Bí thư cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung cải cách hành chính.

II- MỤC TIÊU

1. Về cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo yêu cầu hiện đại, hội nhập và có tính khả thi, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- Triển khai có hiệu quả thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường; tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh

doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thực hiện các khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Triển khai có hiệu quả các quy định về thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo yêu cầu tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng để tích hợp, công bố công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định, giảm mạnh đầu mối các tổ chức trung gian; tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Phấn đấu đến năm 2025, giảm 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP so với năm 2021; rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

4. Về cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ

nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đến năm 2025, xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Đến năm 2030, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

5. Về cải cách tài chính công

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo có tối thiểu 5% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

6. Về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền; 80% hệ thống thông tin của các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có liên quan đến người dân, doanh nghiệp được đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản của tỉnh, quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại.

7. Về Chỉ số cải cách hành chính của huyện

Đến năm 2030, phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính đạt thứ hạng từ 4 trở lên.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác cải cách hành chính

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện cải cách hành chính của cán bộ quản lý các cấp, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ; đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội về việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước.

- Xác định nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp với từng nhóm đối tượng là cá nhân, cơ quan, tổ chức. Thông qua công tác thông tin, tuyên truyền, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên có nhận thức đầy đủ về các mục tiêu, nội dung và trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao nhận thức về cải cách hành chính, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai cải cách hành chính và giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, quản lý nhà nước đối với công tác cải cách hành chính

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện của Đảng, sự quản lý tập trung, hiệu quả của chính quyền đối với công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá thực chất kết quả thực hiện cải cách hành chính; thường xuyên đánh giá, đo lường sự hài lòng về chất lượng phục vụ và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị. Bổ trí cán bộ có năng lực, đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; chú trọng bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt là những người thường xuyên tiếp xúc, trực tiếp giải quyết công việc với người dân, doanh nghiệp.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính

Trong thời gian tới các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị và địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện các nội dung nhiệm vụ cải cách hành chính; trong đó lưu ý cần xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm với lộ trình, kế hoạch cụ thể.

4. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính; thi hành công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với người dân của cán bộ, công chức, viên chức. Kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp.

- Gắn công tác cải cách hành chính với việc thực hiện Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; huy động hiệu quả, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp tham gia tương tác, cung cấp thông tin, khai thác các dịch vụ của chính quyền số và tiến trình cải cách hành chính, giám sát chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính.

5. Đảm bảo nguồn lực thực hiện cải cách hành chính

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch và đề án cải cách hành chính. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; tích cực tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về dịch vụ điện tử nhằm xây dựng chính quyền điện tử, công dân điện tử, xem công dân điện tử là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn huyện.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu cải cách hành chính cấp huyện, xã.

6. Cải thiện, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính của huyện

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của huyện.

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và địa phương phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người lao động, hội viên và quần chúng Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động; Đảng uỷ các xã thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể, đảm bảo tính khả thi và đạt các mục tiêu đề ra.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện tốt việc tuyên truyền, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân về công tác cải cách hành chính.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy và đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nội dung Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn huyện.

5. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- HĐND, UBND huyện,
- Các ban đảng Đảng, VP Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu VT, VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Văn Quốc